

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 16 – 6 – 2025.

V/v: “Xin ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Ông Phan Nguyễn Minh Trí

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hoàng Long

Ông Tăng Hoàng Đa

- Thư ký Phiên tòa: Bà Trần Võ Tường Vy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

Ngày 16 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 79/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2025 về việc “xin ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 243/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ liên lạc: khu vực L, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Ông Hồ Thái N, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn trình bày và yêu cầu:

Bà và ông Hồ Thái N do quen biết, sau thời gian tìm hiểu, được gia đình hai bên chấp nhận, tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ vào ngày 03/11/2017. Thời gian đầu hạnh phúc, đến hơn 01 năm nay thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu ly hôn với ông Hồ Thái N.

Về con chung: Ông bà không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn ông Hồ Thái N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu, bị đơn vắng mặt.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: Bà Nguyễn Thị T có đơn yêu cầu xin ly hôn với ông Hồ Thái N nên quan hệ pháp luật tranh chấp là “*Tranh chấp xin ly hôn*” thuộc thẩm quyền giải quyết vụ án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông Hồ Thái N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Hồ Thái N tự nguyện tiến tới hôn nhân, đăng ký kết hôn theo quy định nên là hôn nhân hợp pháp. Theo bà T mâu Tẫn hôn nhân là do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi. Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Hồ Thái N tham gia phiên hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng ông N vắng mặt, không có văn bản ý kiến về yêu cầu xin ly hôn của bà T, xem như ông N không có thiện chí đoàn tụ. Xét thấy hôn nhân giữa bà T và ông N đã mâu Tẫn nghiêm trọng, không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị T.

[4] Về con chung: Ông bà không có con chung.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận ý kiến của bà Nguyễn Thị T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp thì khởi kiện thành vụ án khác.

[6] Từ những nhận định trên, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 228; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T.
2. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T ly hôn ông Hồ Thái N.
3. Về con chung: Ông bà không có con chung.
4. Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận ý kiến của bà Nguyễn Thị T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp thì khởi kiện thành vụ án khác.
5. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn. Chuyển 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị T đã nộp theo biên lai T số 0004875 ngày 08/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ thành án phí nên bà T không phải nộp thêm.
6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKS huyện Thới Lai;
- THA huyện Thới Lai;
- UBND xã T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Phan Nguyễn Minh Trí